

BÁO CÁO

**Kết quả giám sát chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện Dự án 2
(Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết) thuộc
Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào
dân tộc thiểu số và miền núi, từ năm 2021 đến năm 2024**

Thực hiện Chương trình giám sát năm 2025, Ban Dân tộc của HĐND tỉnh ban hành Quyết định số 15/QĐ-HĐND ngày 09/6/2025 về việc thành lập Đoàn giám sát của Ban Dân tộc của HĐND tỉnh giám sát chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện Dự án 2 (Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, từ năm 2021 đến năm 2024. Theo đó, Đoàn giám sát gửi kế hoạch, thông báo đề cương giám sát đến UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng để chuẩn bị nội dung báo cáo, tài liệu liên quan phục vụ hoạt động giám sát¹.

Sau khi nghiên cứu báo cáo và tài liệu liên quan của các đối tượng giám sát, Ban Dân tộc của HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

Qua giám sát cho thấy, ngay sau khi Chính phủ và UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nói chung và Dự án 2 Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết (dưới đây viết tắt là Dự án 2) nói riêng², UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng đã kịp thời chỉ đạo, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 2 trên địa bàn.

Các văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai thực hiện đã cụ thể hóa nội dung, mục tiêu, lộ trình và phân công trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan. Hầu hết các huyện đã ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết cho các xã về việc rà soát, lựa chọn đối tượng thụ hưởng, tổ chức tuyên truyền và triển khai các bước tiếp theo.

¹ Đoàn giám sát của Ban Dân tộc của HĐND tỉnh thực hiện giám sát qua việc nghiên cứu báo cáo của các đối tượng giám sát.

² Công văn số 4694/UBND-KGVX ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện dự án 1, dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Công văn số 5319/UBND-KGVX ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn quy trình rà soát đối tượng thụ hưởng chính sách của Dự án 1, Dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;...

2. Việc thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng đã thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi³, phân công Phòng Dân tộc huyện (nay là Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện) làm cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn. Ban Chỉ đạo cấp xã cũng được kiện toàn đầy đủ.

3. Công tác phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh có liên quan để triển khai thực hiện Dự án 2

UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng đã tích cực phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường), Sở Xây dựng, Ban Dân tộc tỉnh (nay là Sở Dân tộc và Tôn giáo) trong việc triển khai thực hiện Dự án 2 trên địa bàn, kịp thời báo cáo tình hình triển khai thực hiện và tổng hợp, phản ánh những khó khăn, vướng mắc để kịp thời tham vấn ý kiến, hướng dẫn của các sở, ban, ngành có liên quan, nhất là các nội dung liên quan khảo sát, phê duyệt địa điểm tái định cư, lập dự án đầu tư, triển khai các công trình hạ tầng và giải ngân vốn.

Công tác phối hợp nhìn chung khá tốt, tuy nhiên, quá trình phối hợp đôi lúc chưa kịp thời, gây chậm tiến độ triển khai thực hiện dự án.

4. Công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Dự án 2

UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn, trong đó có Dự án 2⁴. Các huyện đã tổ chức nhiều hội nghị tuyên truyền tại cơ sở, nội dung tuyên truyền tập trung vào mục tiêu, chính sách hỗ trợ, quyền lợi và nghĩa vụ của người dân khi tham gia di dời đến nơi ở mới.

Vai trò của già làng, trưởng thôn, người có uy tín được phát huy, nhiều người đã trực tiếp vận động, thuyết phục các hộ dân đồng thuận di dời. Người dân cơ bản ủng hộ chủ trương, tuy nhiên vẫn còn một số hộ có tâm lý e ngại, lo

³ (1) UBND huyện Ba Tơ ban hành Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2025; Quy chế số 01/QC-BCĐ ngày 12/7/2022 về Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Ba Tơ giai đoạn 2021 - 2025; (2) UBND huyện Minh Long ban hành Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Minh Long giai đoạn 2021 - 2025; (3) UBND huyện Sơn Hà ban hành các Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 20/5/2021, Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 17/3/2022, Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 15/10/2022, Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 16/8/2023, Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 về việc thành lập Ban Chỉ đạo, kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia; (4) UBND huyện Sơn Tây ban hành Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 07/3/2022, Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 về thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện;...

⁴ (1) UBND huyện Ba Tơ ban hành Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 24/11/2022; (2) UBND huyện Sơn Tây ban hành Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 30/9/2022;...

lắng về sinh kế sau khi tái định cư. Các huyện đã tổ chức đối thoại trực tiếp với người dân, lắng nghe ý kiến, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

Trong quá trình thực hiện, có một số phản ánh về tiến độ triển khai dự án, chậm bố trí đất sản xuất, chậm triển khai xây dựng nhà ở. Những ý kiến này đã được các huyện tổng hợp, kịp thời tuyên truyền, thông tin lại cho người dân.

5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện Dự án 2

UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi⁵. Ngoài ra, cử các đối tượng liên quan thực hiện dự án tham gia các lớp tập huấn do Ban Dân tộc tỉnh (nay là Sở Dân tộc và Tôn giáo) và các sở, ban, ngành tỉnh tổ chức.

Các huyện đã phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ngành tổ chức 12 lớp tập huấn cho cán bộ cấp huyện, xã và cán bộ thôn với gần 400 lượt người tham gia. Nội dung tập huấn tập trung vào nghiệp vụ rà soát đối tượng, quy trình thực hiện dự án, hướng dẫn tuyên truyền, vận động người dân.

II. Kết quả thực hiện

1. Số lượng, địa điểm, danh mục dự án cụ thể thuộc Dự án 2

Trong giai đoạn 2021 - 2025, toàn tỉnh đã triển khai 13 dự án bố trí dân cư tại các huyện Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng, cụ thể:

(1) Khu tái định cư tập trung tại thôn Trà Nô, xã Ba Tô, huyện Ba Tơ: quy mô 35 lô đất ở và các hạng mục khác.

(2) Khu tái định cư tập trung tổ 4, thôn Nước Lãng, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ: quy mô 25 lô đất ở và các hạng mục khác.

(3) Khu tái định cư tập trung tổ Đèo Ai, thôn Nước Đang, xã Ba Trang, huyện Ba Tơ: quy mô 21 lô đất ở và các hạng mục khác.

(4) Dự án bố trí ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn thôn Làng Trê, xã Long Môn, huyện Minh Long: quy mô 25 lô đất ở và các hạng mục khác.

(5) Dự án Khu dân cư Hồ Rằm, thôn Kỳ Hát, xã Long Mai, huyện Minh Long: quy mô 26 lô đất ở và các hạng mục khác.

(6) Khu tái định cư Xà Riêng, xã Sơn Nham, huyện Sơn Hà: quy mô 30 lô đất ở và các hạng mục khác.

(7) Dự án xây dựng khu tái định cư Gò Rem, thôn Làng Rê, xã Sơn Giang, huyện Sơn Hà: quy mô 30 lô đất ở và các hạng mục khác.

⁵ (1) UBND huyện Ba Tơ ban hành Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 01/6/2023; (2) UBND huyện Sơn Tây ban hành Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 14/10/2022;...

(8) Bố trí sắp xếp ổn định dân cư (tái định canh, định cư) Điểm khu dân cư Ta Gân, thôn Đăk Lang, xã Sơn Dung, huyện Sơn Tây: quy mô 42 lô đất ở và các hạng mục khác.

(9) Điểm định canh, định cư tập trung thôn Tang Tong, xã Sơn Liên, huyện Sơn Tây: quy mô 30 lô đất ở và các hạng mục khác.

(10) Điểm định canh, định cư tập trung Đội 8, thôn Bà He, xã Sơn Tinh, huyện Sơn Tây: quy mô 38 lô đất ở và các hạng mục khác.

(11) Khu tái định cư tổ 4, thôn 2 (Nóc Ông Đền), xã Trà Giang, huyện Trà Bồng: quy mô 32 lô đất ở và các hạng mục khác.

(12) Khu tái định cư tổ 1, tổ 3 thôn Sơn, xã Sơn Trà, huyện Trà Bồng: quy mô 40 lô đất ở và các hạng mục khác.

(13) Khu tái định cư tổ 3, thôn Tây, xã Trà Tây, huyện Trà Bồng: quy mô 40 lô đất ở và các hạng mục khác.

2. Công tác quy hoạch, rà soát, xác định địa điểm bố trí dân cư

Các huyện đã hoàn thành việc khảo sát, lập và phê duyệt 13 dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư; rà soát, xác định đầy đủ các hộ thuộc diện di dời do nguy cơ thiên tai, thiếu đất ở, đất sản xuất.

Việc lấy ý kiến cộng đồng được thực hiện công khai, minh bạch; các phương án bố trí dân cư cơ bản phù hợp với nguyện vọng của người dân và điều kiện thực tế của địa phương.

3. Kết quả, tiến độ thực hiện dự án

(1) Khu tái định cư tập trung thôn Trà Nô, xã Ba Tô, huyện Ba Tơ: Đến nay công trình đã thi công hoàn thành, hạng mục hệ thống cấp điện đã được Điện lực Ba Tơ nghiệm thu dòng điện và tiếp nhận tạm thời để cấp điện sinh hoạt cho các hộ dân. Công trình được nghiệm thu và bàn giao cho UBND xã Ba Tô quản lý, sử dụng.

(2) Khu tái định cư tập trung tổ Đèo Aí, thôn Nước Đang, xã Ba Trang, huyện Ba Tơ: Quy hoạch sử dụng đất của huyện Ba Tơ đã được phê duyệt điều chỉnh. Tuy nhiên, có một số vướng mắc trong quá trình thực hiện, cụ thể: Khu vực dự kiến đầu tư nằm trong rừng phòng hộ, tuyến đường ngoại vùng (khoảng 4,0 km) là đường dân tự mở, hoàn toàn trong khu vực rừng phòng hộ (rừng tự nhiên); việc triển khai cần nhiều thời gian, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng, hiện chưa có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; diện tích cần chuyển đổi khoảng 3,0 ha.

(3) Khu tái định cư tập trung tổ 4, thôn Nước Lãng, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ: Quy hoạch sử dụng đất của huyện Ba Tơ đã được phê duyệt điều chỉnh. Tuy nhiên, có một số vướng mắc trong quá trình thực hiện, cụ thể: Ban Quản lý dự án huyện sơ bộ kiểm đếm hiện trường và lập phương án đền bù 3,3 tỷ đồng, sau khi phê duyệt ranh giới giải phóng mặt bằng (Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND huyện Ba Tơ), kiểm đếm thực tế lại tăng lên 5,23 tỷ

đồng. Nguyên nhân do áp dụng đơn giá bồi thường mới năm 2024 và một số hộ dân tự xây hàng rào, trồng thêm cây sau khi biết thông tin dự án, làm tăng chi phí bồi thường.

(4) Dự án bố trí ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn thôn Làng Trê, xã Long Môn, huyện Minh Long: Đến nay đã giải phóng mặt bằng và đã bố trí điện, đường, nước tại khu tái định cư, với tổng số đối tượng thụ hưởng 25 hộ, 73 nhân khẩu. Tuy nhiên, đến nay chưa tổ chức bàn giao mặt bằng cho người dân, chưa tổ chức bốc thăm chia lô.

(5) Dự án Khu dân cư Hồ Rằm, thôn Kỳ Hát, xã Long Mai, huyện Minh Long: Đang vướng mắc liên quan đến quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nên chưa thực hiện.

(6) Khu tái định cư Xà Riêng, xã Sơn Nham, huyện Sơn Hà: Hiện đang triển khai xây dựng, tiến độ thi công đạt 85,3%.

(7) Dự án xây dựng khu tái định cư Gò Rem, thôn Làng Rê, xã Sơn Giang, huyện Sơn Hà: Hiện đang triển khai xây dựng, tiến độ thi công đạt 92%.

(8) Bố trí sắp xếp ổn định dân cư (tái định canh, định cư) Điểm khu dân cư Ta Gân, thôn Đăk Lang, xã Sơn Dung, huyện Sơn Tây: Đến nay đã có 16/42 hộ gia đình, cá nhân làm nhà và sinh sống tại khu tái định cư.

(9) Điểm định canh, định cư tập trung thôn Tang Tong, xã Sơn Liên, huyện Sơn Tây: Chủ đầu tư đang tổng hợp hồ sơ trình UBND tỉnh giao đất công trình nên chưa có hộ dân vào sinh sống tại khu tái định cư.

(10) Điểm định canh, định cư tập trung Đội 8, thôn Bà He, xã Sơn Tinh, huyện Sơn Tây: Đang thực hiện gia hạn hợp đồng đến ngày 30/9/2025 mới bàn giao.

(11) Khu tái định cư tổ 4, thôn 2 (Nóc Ông Đến), xã Trà Giang, huyện Trà Bồng: Đến nay dự án đã hoàn thành đạt 95%, hoàn thành 32 lô, bàn giao 14/32 lô đất cho 14 hộ (Nóc Ông Đến) làm nhà.

(12) Khu tái định cư tổ 1, tổ 3 thôn Sơn, xã Sơn Trà, huyện Trà Bồng: Hiện đang triển khai xây dựng, tiến độ thi công đạt 65%.

(13) Khu tái định cư tổ 3, thôn Tây, xã Trà Tây, huyện Trà Bồng: Dự án đã hoàn thành đạt 85% (hoàn thành 33/40 lô đất).

Nhìn chung, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng cơ bản hoàn thành; đã san lấp mặt bằng, khai hoang đất ở, đất sản xuất tại các điểm tái định cư; đã hoàn thành cơ bản các công trình hạ tầng thiết yếu như đường giao thông, điện sinh hoạt, công trình cấp nước, thủy lợi nhỏ. Chất lượng công trình cơ bản đảm bảo, tuy nhiên một số hạng mục, điểm tái định cư tiến độ thực hiện còn chậm so với kế hoạch.

4. Việc quản lý, sử dụng và giải ngân các nguồn vốn

a) Vốn đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 bố trí thực hiện Dự án 2 là 142.436 triệu đồng (trong đó: ngân sách trung ương là 129.487 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 12.949 triệu đồng), đến nay đã phân bổ 142.436 triệu đồng (đạt 100% kế hoạch vốn), tổng số vốn đã giải ngân là 78.627 triệu đồng (trong đó: ngân sách trung ương là 71.479 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 7.148 triệu đồng), đạt 55,2%. Trong đó:

- Huyện Sơn Hà giải ngân 17.664 triệu đồng/30.419 triệu đồng, đạt 58,1%.
- Huyện Sơn Tây giải ngân 26.794 triệu đồng/38.936 triệu đồng, đạt 68,8%.
- Huyện Trà Bồng giải ngân 19.742 triệu đồng/32.624 triệu đồng, đạt 60,5%.
- Huyện Ba Tơ giải ngân 8.704 triệu đồng/29.050 triệu đồng, đạt 30%.
- Huyện Minh Long giải ngân 5.723 triệu đồng/11.407 triệu đồng, đạt 50,2%.

b) Vốn sự nghiệp

Tổng số vốn sự nghiệp đã phân bổ giai đoạn 2021 - 2025 là 8.572 triệu đồng (trong đó: ngân sách trung ương là 7.793 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 779 triệu đồng), cụ thể: huyện Sơn Hà 416 triệu đồng, huyện Sơn Tây 2.925 triệu đồng, huyện Trà Bồng 3.136 triệu đồng, huyện Ba Tơ 625 triệu đồng, huyện Minh Long 1.470 triệu đồng. Hiện nay nguồn vốn sự nghiệp này chưa được giải ngân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Qua giám sát cho thấy, UBND các huyện Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 2; đồng thời, thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo, phân công rõ nhiệm vụ và có sự phối hợp với các sở, ngành liên quan trong quá trình thực hiện. Công tác tuyên truyền, vận động được chú trọng, phát huy hiệu quả vai trò của già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng, góp phần tạo sự đồng thuận và ủng hộ của người dân đối với chủ trương di dời, sắp xếp dân cư. Các địa phương đã hoàn thành khảo sát, lập và phê duyệt 13 dự án tái định cư phù hợp với điều kiện thực tế và cơ bản đáp ứng nguyện vọng của người dân. Một số dự án đã hoàn thành, một số đang triển khai với khối lượng đạt khá; cơ sở hạ tầng thiết yếu như giao thông, điện, nước được bố trí cơ bản đáp ứng yêu cầu ổn định cuộc sống cho người dân. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đạt trên 55%, góp phần thúc đẩy tiến độ thực hiện các dự án, tạo điều kiện để sớm đưa các khu tái định cư vào sử dụng, phục vụ nhu cầu an cư và phát triển sản xuất của người dân vùng dự án.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện Dự án 2 vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn nhất định, cụ thể:

a) Tiến độ thực hiện một số dự án còn chậm so với kế hoạch đề ra; có 02 dự án: (1) Dự án bố trí ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn thôn Làng Trê, huyện

Minh Long; (2) Khu tái định cư tập trung Tổ Đèo Ai, thôn Nước Đang, xã Ba Trang, huyện Ba Tư chưa thực hiện do chưa hoàn thành quy hoạch sử dụng đất.

b) Một số khu tái định cư đã hoàn thành cơ sở hạ tầng nhưng chưa thể tổ chức bàn giao đất cho người dân, chưa thực hiện bốc thăm chia lô, dẫn đến việc người dân chưa thể sớm ổn định cuộc sống tại nơi ở mới.

c) Một số dự án gặp khó khăn trong quá trình chuyển mục đích sử dụng đất, nhất là các khu vực nằm trong rừng phòng hộ, rừng tự nhiên, cần nhiều thời gian để hoàn thiện các thủ tục pháp lý và xin ý kiến chấp thuận của cấp có thẩm quyền, trong đó có dự án phải xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ, dẫn đến chậm triển khai thi công.

d) Một số huyện chưa kịp thời hoàn thiện điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, gây khó khăn trong việc lập, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, thu hồi đất và các thủ tục pháp lý liên quan.

đ) Phát sinh tình trạng một số hộ dân sau khi biết thông tin quy hoạch dự án đã tự ý xây dựng hàng rào, trụ bê tông, trồng thêm cây lâu năm trên đất dự kiến thu hồi làm gia tăng khối lượng, giá trị đền bù so với phương án ban đầu, gây khó khăn cho công tác kiểm đếm, tính toán kinh phí bồi thường và ảnh hưởng đến tiến độ giải phóng mặt bằng.

e) Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành với UBND các huyện trong quá trình hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc có lúc chưa chặt chẽ, chưa kịp thời, làm chậm quá trình xử lý các khó khăn phát sinh.

g) Công tác tuyên truyền, vận động người dân tuy đã được quan tâm nhưng vẫn còn một bộ phận người dân chưa thật sự yên tâm, còn lo lắng về sinh kế, đất sản xuất và các điều kiện sống tại nơi ở mới, dẫn đến tâm lý chần chừ, chưa tích cực trong việc di dời đến khu tái định cư.

h) Vốn sự nghiệp đã được phân bổ nhưng đến nay chưa giải ngân, chưa triển khai các hoạt động hỗ trợ sản xuất, ổn định sinh kế cho người dân sau khi di dời đến nơi ở mới.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Một số quy định của pháp luật liên quan đến công tác chuyển mục đích sử dụng rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ và rừng tự nhiên, còn nhiều thủ tục phức tạp, đòi hỏi phải có thời gian xem xét, thẩm định ở nhiều cấp, trong đó có những dự án phải xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ. Quy trình này kéo dài, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ triển khai các dự án bố trí dân cư tại các khu vực có liên quan đến đất rừng.

- Việc lập, điều chỉnh và phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các huyện còn chậm, trong khi đây là cơ sở quan trọng để triển khai các bước tiếp theo như thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư. Việc chậm phê duyệt các thủ tục quy hoạch khiến cho nhiều dự án không thể hoàn thiện hồ sơ pháp lý đúng tiến độ.

- Do đặc điểm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, điều kiện giao thông đi lại khó khăn, địa hình chia cắt, dẫn đến việc khảo sát, kiểm đếm, giải phóng mặt bằng tốn khá nhiều thời gian.

- Các khu tái định cư mới thường nằm ở vị trí tách biệt, điều kiện sinh sống, sản xuất chưa thật sự thuận lợi, gây tâm lý e ngại, chưa yên tâm cho người dân khi di dời.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành của tỉnh với các địa phương trong việc hướng dẫn giải quyết vướng mắc, tháo gỡ khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai dự án đôi lúc chưa kịp thời, thiếu sự đồng bộ, dẫn đến việc xử lý các khó khăn, vướng mắc còn chậm.

- Một số địa phương chưa thật sự quyết liệt, thiếu chủ động trong việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, dẫn đến lúng túng khi thực hiện các thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ cho người dân.

- Công tác tuyên truyền, vận động tuy đã được quan tâm nhưng ở một số nơi chưa sâu sát, chưa giải thích thấu đáo cho người dân về chính sách, quyền lợi và trách nhiệm khi di dời đến khu tái định cư.

- Một số hộ dân còn có tâm lý chờ đợi, trông chờ vào chính sách bồi thường nên đã tự ý trồng thêm cây lâu năm, xây dựng công trình tạm để làm tăng giá trị đền bù, dẫn đến phát sinh chi phí và kéo dài thời gian kiểm đếm, lập phương án đền bù mới.

- Việc chậm giải ngân vốn sự nghiệp có phần nguyên nhân từ việc các địa phương chưa kịp thời hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục cần thiết để triển khai các hoạt động hỗ trợ sản xuất, sinh kế cho người dân sau tái định cư, gây ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ban Dân tộc của HĐND tỉnh đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

1. Chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan khẩn trương hướng dẫn, phối hợp, tháo gỡ các khó khăn cho địa phương trong công tác chuyển mục đích sử dụng đất, rừng, phê duyệt hồ sơ liên quan đến quy hoạch sử dụng đất và bồi thường, giải phóng mặt bằng.

2. Chỉ đạo đẩy nhanh việc điều chỉnh, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm để triển khai thực hiện dự án bố trí, sắp xếp ổn định dân cư, đảm bảo đủ cơ sở pháp lý thực hiện các bước tiếp theo, đúng quy định hiện hành.

3. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án, giải ngân các nguồn vốn, nhất là vốn sự nghiệp, đảm bảo hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

4. Chỉ đạo các sở, ban, ngành tiếp quản để tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trong đó có Dự án 2, kiến nghị cấp có thẩm quyền bố trí đủ vốn đối ứng

từ ngân sách địa phương, đảm bảo tỷ lệ và theo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của chính quyền địa phương 2 cấp.

5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tiếp nhận và tiếp tục thực hiện Dự án 2 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện các kiến nghị sau:

a) Tiếp tục thực hiện hoàn thành các dự án đang triển khai thực hiện, nhằm hoàn thành dự án quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết trên địa bàn theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chủ động rà soát, hoàn thiện hồ sơ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các thủ tục pháp lý liên quan để đảm bảo điều kiện triển khai các dự án, nhất là các dự án chưa thực hiện.

c) Tăng cường phối hợp với các sở, ngành của tỉnh trong quá trình thực hiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, giải phóng mặt bằng, phê duyệt phương án đền bù, hỗ trợ cho người dân.

d) Chỉ đạo quyết liệt công tác tuyên truyền, vận động người dân, đặc biệt chú trọng giải thích rõ quyền lợi, chính sách hỗ trợ, đảm bảo sinh kế lâu dài để tạo sự đồng thuận trong cộng đồng.

đ) Khẩn trương triển khai các hoạt động hỗ trợ sinh kế, phát triển sản xuất cho người dân sau tái định cư, sớm ổn định đời sống.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện Dự án 2 (Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, từ năm 2021 đến năm 2024, Ban Dân tộc của HĐND tỉnh kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- UBND các xã: Ba Tô, Ba Xa, Đặng Thùy Trâm, Minh Long, Sơn Mai, Sơn Hạ, Sơn Linh, Sơn Tây, Sơn Tây Thượng, Sơn Tây Hạ, Đông Trà Bồng, Tây Trà Bồng, Tây Trà;
- VP: C-PCVP, Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, DT.

**TM. BAN DÂN TỘC
TRƯỞNG BAN**

Hoàng Anh Ngọc